

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁC TE MÁY BÊN TRÁI HONDA PCX 160 K1Z (2021+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE PCX 160 K1Z (2021+) · Dùng cho
HONDA PCX (2021)

Sơ đồ online:

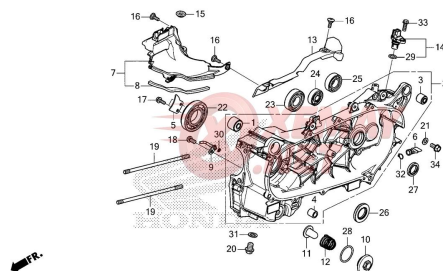
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-e-may-ben-trai-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002467>
— mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 40 chi tiết	Có giá tham khảo: 40/40	Tổng giá trị: 3,043,227đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁC TE MÁY BÊN TRÁI HONDA PCX 160 K1Z (2021+)



Mã EPC	EPCDOV0002467
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	PCX
Năm SX	2021
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE PCX 160 K1Z (2021+)
Số phụ tùng	40 chi tiết
Tổng giá trị	3,043,227đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (40 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁC TE MÁY BÊN TRÁI HONDA PCX 160 K1Z (2021+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bạc cao su bắt động cơ 11103-K0J-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, SH 125, VISION 110	11103K0JN00	1	34,660đ
1	Bạc đệm bắt động cơ 11103-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	11103KVB901	1	104,244đ
1	Bạc cao su bắt động cơ 11103-KVB-930 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11103KVB930	1	39,178đ
2	Thân máy trái 11200-K1Z-J10 HONDA PCX 160	11200K1ZJ10	1	1,161,509đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-K35-J00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11203K35J00	1	34,827đ
3	Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	11203KVB901	1	66,699đ
4	Bạc lót chân chống chính 11205-GBC-300 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11205GBC300	1	27,133đ
4	Bạc lót chân chống chính 11205-K0J-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	11205K0JN00	1	36,488đ
5	Vòi phun dầu thân máy phải 11208-K40-F00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	11208K40F00	1	28,941đ
6	Ống xả cặn 11343-KVG-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11343KVG900	1	18,090đ
7	Hộp xích dẫn động trực cam 11410-K1N-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	11410K1NV00	1	48,574đ
8	Nắp che hộp xích 11412-K1N-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	11412K1NV00	1	28,941đ
9	Zích lơ piston 15201-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15201K0RV00	1	74,443đ
10	Nắp lọc dầu 15411-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15411K0RV00	1	34,366đ
11	Lưới lọc dầu 15421-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15421K0RV00	1	34,860đ
12	Lò xo lưới lọc dầu 15426-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	15426K0RV00	1	18,090đ
13	Tấm bảo vệ cảm biến tốc độ 32112-K1N-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, SH MODE, VARIO 160	32112K1NV00	1	45,709đ
14	Bộ cảm biến tốc độ 37700-K0L-D11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	37700K0LD11	1	142,735đ
15	Núm cao su cài cốp xe 83551-376-000 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE	83551376000	1	18,090đ
16	Bu lông chìm 6x18 90001-KWR-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90001KWR000	1	18,090đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
18	Bu lông 6x12 90003-K0J-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90003K0JN00	1	61,819đ
19	Bu lông b thân xylanh 8x209.2 90032-K0R-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90032K0RV00	1	44,156đ
20	Bu lông 12X15 90131-883-000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION	90131883000	1	25,326đ
21	Vòng đệm dầu 8MM 90495-MN5-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90495MN5000	1	29,463đ
22	Vòng bi 35x72x15 (NACHI) (Thái) 91002-K1N-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH MODE, VARIO 160	91002K1NV01	1	187,640đ
23	Vòng bi 62/22 (NACHI) (Thái) 91004-K1Z-J11 HONDA PCX 160	91004K1ZJ11	1	170,812đ
24	Vòng bi 6301 91005-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91005KZR601	1	67,494đ
24	Vòng bi 6301 (NACHI) (Thái) 91005-KZR-602 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91005KZR602	1	76,460đ
25	Vòng bi 6004 91016-K1Z-J11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, VARIO 160	91016K1ZJ11	1	63,446đ
25	Vòng bi 6004 (NACHI) (Thái) 91016-KBB-901 HONDA SH 125, SH 150	91016KBB901	1	64,151đ
26	Phốt dầu 26X45X6 91202-K40-F01 HONDA SH 125, SH 150	91202K40F01	1	34,827đ
26	Phốt dầu 26X45X6 91202-K97-T01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	91202K97T01	1	33,273đ
27	Phốt dầu 22X32X6 91203-K40-F01 HONDA SH 125, SH 150	91203K40F01	1	34,827đ
28	Phốt O 31.2X2.4 91303-K0R-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91303K0RV01	1	21,708đ
29	Phốt O 11.4X2.1 91304-K0L-D01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91304K0LD01	1	25,326đ
30	Phốt O 3.8x1.4 91305-K0J-N00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91305K0JN00	1	25,326đ
31	Đệm bu lông xả nhớt 12MM 94109-12000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION	9410912000	1	14,472đ
32	Kẹp ống C12 95002-80000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9500280000	1	21,708đ
33	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
34	Bu lông 8X16 95701-080-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010801600	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng PCX](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002467> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁCTE MÁY BÊN TRÁI HONDA PCX 160 K1Z (2021+) (EPCDOV0002467). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002467>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁCTE MÁY BÊN TRÁI HONDA PCX 160 K1Z (2021+) (EPCDOV0002467)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002467>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁCTE MÁY BÊN TRÁI HONDA PCX 160 K1Z (2021+) (EPCDOV0002467)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-cacte-may-ben-trai-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002467>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE CÁCTE MÁY BÊN TRÁI HONDA PCX 160 K1Z (2021+) (EPCDOV0002467)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.